

Bản án số: 147/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 21 tháng 5 năm 2020.

V/v “Ly hôn, tranh chấp nuôi con”

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ GÒ CÔNG, TỈNH TIỀN GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm Phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà: Võ Chi Lan.

*Các hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Bùi Thu Hào.

2. Ông Nguyễn Văn Trương.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Hoàng Long – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa:** Bà Phạm Thị Kim Trinh– Kiểm sát viên.

Trong ngày 21 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 375/2019/TLST - HNGĐ ngày 11 tháng 12 năm 2019 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 01 tháng 4 năm 2020 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Đào Thị Thùy Q, sinh năm 1986. Vắng mặt.

Địa chỉ: Số MMS khu phố M, phường B, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang.

Bị đơn: Nguyễn Hoàng T, sinh năm 1979. Vắng mặt.

Địa chỉ: Số MMS khu phố M, phường B, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*\* Trong đơn khởi kiện ngày 11 tháng 12 năm 2019, tại bản tự khai chị Đào Thị Thùy Q là nguyên đơn trình bày:*

Chị và anh T cưới nhau vào năm 2010. Được Ủy ban nhân dân phường B, thị xã Gò Công cấp giấy chứng nhận kết hôn năm 2011. Thời gian chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do anh T không chăm lo cho gia đình, thường xuyên đập phá đồ đạc trong nhà.

Nay tình cảm không còn nên chị yêu cầu được ly hôn với anh T.

Về con chung: Anh chị có 01 người con chung tên Nguyễn Kim T, sinh ngày 12 tháng 12 năm 2010. Khi ly hôn chị yêu cầu được trực tiếp nuôi, việc cấp dưỡng chị tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về tài sản chung: Không tranh chấp. Về nợ chung: Không có.

*\* Tại bản tự khai anh Nguyễn Hoàng T là bị đơn trình bày: Chị Quyên ly hôn anh không đồng ý vì còn thương chị. Tuy vợ chồng có xảy ra mâu thuẫn*

nhưng không đến nỗi trầm trọng. Trong trường hợp Tòa cho ly hôn thì về con chung anh yêu cầu được trực tiếp nuôi cháu T và không yêu cầu cấp dưỡng vì hiện nay anh có nhà ở ổn định, về tài sản chung và nợ chung anh không ý kiến.

\* *Đại diện Viện kiểm sát phát biểu trình tự, thủ tục tố tụng:* Căn cứ vào khoản 4 Điều 27 luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân; các điều 21, 22, 26, 35, 46, 48, 49, 51, 63, 68, 70, 71, 72, 73, 92, 96, 97, 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự thì Tòa án và đương sự tuân theo quy định của pháp luật. Về nội dung vụ án: Căn cứ vào các điều 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình đề nghị chấp nhận yêu cầu của chị Quyên được ly hôn với anh T; về con chung giao cháu T cho chị Quyên trực tiếp nuôi, anh T không phải cấp dưỡng; về tài sản chung không tranh chấp; về nợ chung không có; về án phí áp dụng Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH thì chị Quyên chịu theo quy định.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

- **Về thủ tục tố tụng:** Chị Quyên ly hôn với anh T là thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang theo quy định tại Điều 28 và Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự.

#### **- Về nội dung:**

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Giữa chị Quyên và anh T là tự nguyện được Ủy ban nhân dân phường 3, thị xã Gò Công cấp giấy chứng nhận kết hôn năm 2011 là hợp pháp. Thời gian chung sống cả hai cùng thừa nhận vợ chồng có xảy ra mâu thuẫn; chị Quyên ly hôn, anh T không đồng ý nhưng anh T không có giải pháp gì để vợ chồng đoàn tụ nên việc chị Quyên ly hôn là có cơ sở để Hội đồng xét xử chấp nhận theo quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[2]. Về con chung: Anh chị có 01 người con chung tên Nguyễn Kim T, sinh ngày 12 tháng 12 năm 2010. Khi ly hôn chị yêu cầu được trực tiếp nuôi, việc cấp dưỡng chị tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết. Qua xác minh tại địa phương thì thấy rằng hiện nay Quyên có việc làm ổn định nên việc giao con cho chị nuôi là phù hợp.

[3]. Về tài sản chung: Không tranh chấp.

[4]. Về nợ chung: Không có.

[5]. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Quyên chịu.

Vì các lẽ trên:

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ các điều 28, 35, 39, 92, 147, 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự;  
- Căn cứ các điều 56, 58, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân gia đình;  
- Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

*Xử:* Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đào Thị Thùy Q.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Đào Thị Thùy Q được ly hôn với anh Nguyễn Hoàng T.

2. Về con chung: Giao 01 người con chung tên Nguyễn Kim T, sinh ngày 12 tháng 12 năm 2010 chị Đào Thị Thùy Q trực tiếp nuôi. Anh Nguyễn Hoàng T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền chăm sóc con chung, không ai được quyền ngăn cản.

Trong trường hợp cần thiết thì chị Đào Thị Thùy Q và anh Nguyễn Hoàng T có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng.

3. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm:

- Chị Đào Thị Thùy Q chịu 300.000 đ (*Ba trăm nghìn đồng*) nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đ (*Ba trăm nghìn đồng*) mà chị Đào Thị Thùy Q đã tạm ứng án phí tại biên lai số 43505 ngày 11 tháng 12 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang. Như vậy, chị Đào Thị Thùy Q đã nộp đủ án phí.

Trong trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án dân sự, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Án tuyên và kết thúc cùng ngày.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang;
- Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công;
- Chi cục thi hành án dân sự thị xã Gò Công;
- UBND phường 3. TXGC;
- Đương sự;
- Lưu hs, án văn. Ln 12.

**VÕ CHI LAN**